

Số: 30 /KL-SVHTTDL

Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động tại đơn vị Bảo tàng tỉnh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020

Thực hiện Quyết định số 191/QĐ-SVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị Bảo tàng tỉnh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020; từ ngày 06/7/2021 đến ngày 19/7/2021, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 191/QĐ-SVHTTDL ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành thanh tra tại đơn vị Bảo tàng tỉnh.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/7/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra và các biên bản làm việc của Đoàn Thanh tra với Bảo tàng tỉnh.

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình

- Bảo tàng tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cục Di sản, thuộc loại hình đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (có nguồn thu thấp).

- Năm 2020, đơn vị được giao 21 biên chế, tính đến thời điểm 31/12/2020 đơn vị có 18 biên chế, 02 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

- Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020, ông Nguyễn Thanh Liêm - Phó Giám đốc được giao phụ trách đơn vị Bảo tàng tỉnh.

II. Kết quả thanh tra

1. Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị; việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị

1.1. Việc ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị

Đơn vị có ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ; Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nội dung các kế



hoạch được xây dựng phù hợp nội dung định hướng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.2. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị: Đơn vị đã triển khai lồng ghép tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về thực hiện phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị trong các cuộc họp của đơn vị; sao gửi văn bản đến các phòng, cá nhân có liên quan; thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị; niêm yết trên bảng thông báo nội bộ đơn vị. Ngoài ra, đơn vị còn trao đổi thông tin nội dung một số văn bản tuyên truyền qua mạng xã hội (zalo).

1.3. Tình hình tổ chức, bộ máy và phân công trách nhiệm thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị: Đơn vị có ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại đơn vị; phân công thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về nội dung công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của đơn vị

2.1.1. Việc thực hiện các quy định về nội dung phải công khai, minh bạch:

- Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công và NSNN: Đơn vị thực hiện theo Quyết định số 10/QĐ-SVHTTDL ngày 06/01/2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phân khai dự thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2020 cho Bảo tàng tỉnh với tổng kinh phí là 4.071.000.000 đồng. Trong đó: nguồn kinh phí giao tự chủ: 2.461.000.000 đồng; nguồn kinh phí không tự chủ: 1.610.000.000 đồng

- Việc công khai mua sắm, bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công: Đơn vị có ban hành và thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; kế hoạch mua sắm thiết bị công cụ, dụng cụ, tài sản phục vụ công tác chuyên môn đúng quy định.

- Việc công khai trong hoạt động giải quyết công việc của đơn vị: Đơn vị thực hiện công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2020 cơ bản đúng biểu mẫu và đúng thời gian quy định theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC. Tuy nhiên, đơn vị thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý I, II chưa đúng biểu mẫu quy định.

- Việc công khai trong công tác tổ chức cán bộ: Đơn vị có thực hiện công khai công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, bổ nhiệm... đúng quy định (có biên bản họp, biên bản kiểm phiếu, tờ trình...).

- Việc công khai thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động: Đơn vị ban hành, công khai và thực hiện Quy chế số 01/QC-BTT-BCHCĐ ngày 01/11/2017 về phối hợp hoạt động giữa thủ trưởng đơn vị và BCH Công đoàn bộ phận Bảo tàng tỉnh nhằm thực hiện việc chăm lo

đời sống vật chất, tinh thần cho viên chức và người lao động. Tuy nhiên, đơn vị xây dựng Quy chế số 01/QC-BTT-BCHCD dựa trên căn cứ văn bản quy phạm không còn hiệu lực (Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08/9/1998 của Chính phủ, đã được thay thế bởi Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015, có hiệu lực thi hành ngày 25/02/2015).

2.1.2. Việc thực hiện quy định về hình thức công khai và trách nhiệm công khai

- Nội dung công khai: Đơn vị thực hiện công khai việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị; trong công tác tổ chức cán bộ của đơn vị; kế hoạch công tác của đơn vị; nội quy, quy chế hoạt động của đơn vị,...

- Hình thức công khai: chủ yếu thực hiện một hoặc một số hình thức công khai như công bố tại cuộc họp của đơn vị; sao gửi văn bản đến các phòng, cá nhân có liên quan; thông báo tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị; niêm yết trên bảng thông báo nội bộ đơn vị theo quy định tại Điều 11 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Đối với các trường hợp khác có quy định cụ thể về hình thức công khai thì đơn vị thực hiện theo quy định đó, cụ thể như: công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; công khai dự toán ngân sách, công khai quyết toán ngân sách nhà nước... thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết.

- Thời gian công khai: Các nội dung được quy định phải công khai bằng hình thức niêm yết (công khai dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách; kế hoạch mua sắm tài sản công; kê khai tài sản, thu nhập...) được thực hiện đúng thời gian quy định, có biên bản bắt đầu và kết thúc niêm yết.

2.2. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong đơn vị

2.2.1. Việc xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Đơn vị có xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế Quản lý sử dụng tài sản công trên cơ sở tiêu chuẩn, chế độ, định mức cơ bản đúng quy định tài chính.

2.2.2. Việc thực hiện công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Đơn vị đã thực hiện công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại hội nghị cán bộ công chức năm 2020 và bảng Thông báo nội bộ của đơn vị.

2.3. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị: Bảo tàng tỉnh có ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị. Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị không có trường hợp nào vi phạm Quy tắc ứng xử đã ban hành.

2.4. Việc thực hiện các quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Trong thời kỳ thanh tra, không phát hiện trường hợp nào tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định.

2.5. Việc kiểm soát xung đột lợi ích (nếu có): Không phát sinh.

2.6. Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị: Không phát sinh.

2.7. Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

2.7.1. Việc thực hiện cải cách hành chính: Đơn vị ban hành và thực hiện Quy chế làm việc theo Quyết định số 34/QĐ-BBT ngày 30/12/2019 về việc ban hành Quy chế

làm việc của Bảo tàng tỉnh, phù hợp với Quy chế làm việc của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kèm theo Quyết định số 52/QĐ-SVHTTDL ngày 20/02/2017. Trong kỳ thanh tra, chưa phát hiện cán bộ, viên chức và người lao động vi phạm Quy chế.

2.7.2. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý: Đơn vị sử dụng hộp thư điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trao đổi công việc, tìm kiếm, thu thập tài liệu. 100% cán bộ, viên chức sử dụng hộp thư điện tử của đơn vị để trao đổi công việc, giảm thiểu việc trao đổi văn bản giấy. Đơn vị sử dụng phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán MISA và trao đổi thông tin một số nội dung trên hệ thống mạng xã hội zalo.

2.7.3. Việc thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt: Đơn vị thực hiện phương thức thanh toán chuyển khoản đối với các các khoản chi theo quy định không áp dụng phương thức thanh toán tiền mặt (mua sắm trang thiết bị, tài sản, lương, phụ cấp...) đúng quy định.

2.8. Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

Tháng 12/2020, đơn vị thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2020 thuộc diện đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập tại đơn vị theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn thi hành.

Tháng 02/2021, đơn vị thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan tổ chức, đơn vị. Đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 của đơn vị gồm 05 viên chức, đúng quy định tại Khoản 1 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018. Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập thực hiện đúng mẫu kê khai quy định tại Điều 9 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Hình thức công khai: Đơn vị có tổ chức công khai bản kê khai tại cuộc họp đối với những người có nghĩa vụ kê khai đúng quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Đồng thời, thực hiện công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng thông báo của đơn vị. Thời gian công khai 15 ngày và được lập thành biên bản bắt đầu và kết thúc niêm yết đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Đơn vị có thực hiện báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 đúng biểu mẫu và thời gian quy định.

2.9. Về công tác tự phát hiện, xử lý tham nhũng: Trong kỳ thanh tra, chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

2.10. Về thực hiện chế độ báo cáo định kỳ: Đơn vị thực hiện báo cáo định kỳ về phòng, chống tham nhũng theo đúng quy định.

3. Việc chấp hành quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

- Việc thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm kế hoạch đã ban hành, trong đó có chỉ tiêu tiết kiệm về chi thường xuyên của đơn vị:

+ Đơn vị xây dựng Kế hoạch về THTK, CLP năm 2020 đúng theo chỉ đạo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; nội dung kế hoạch nêu lên được những nhiệm vụ trọng

tâm, xây dựng được định mức về các chỉ tiêu chi thường xuyên tối thiểu từ 10% đến 12% như chi cước phí thông tin liên lạc, chi vật tư văn phòng phẩm, chi sử dụng điện, chi sử dụng nước, công tác phí, chi mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc... với tổng số tiền 52.608.000 đồng

+ Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên: 274.542.752 đồng (đạt 522% so với kế hoạch). Nguyên nhân: năm 2020 tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát, đơn vị hạn chế các hoạt động hội họp, triển lãm, công tác... Trong đó, các khoản tiết kiệm được chủ yếu từ các chi phí điện (40.976.000 đồng), công tác phí (38.260.000 đồng), văn phòng phẩm (36.585.000 đồng),...

- Việc thực hiện tinh giản biên chế của đơn vị, hưởng lương từ ngân sách nhà nước; giảm số hợp đồng lao động không đúng quy định: không phát sinh.

- Việc thực hiện cơ chế cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị: Đơn vị thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc đơn vị tự kiểm tra theo Kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra: Đơn vị thực hiện tự kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 theo đúng quy định.

- Việc thực hiện báo cáo định kỳ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Đơn vị có báo cáo kết quả về Sở VH-TTDL đúng quy định.

- Việc phát hiện, xử lý vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Không phát sinh.

4. Việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị

4.1. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị về thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị

4.1.1. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức:

- Đơn vị có ban hành, công khai và triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Bảo tàng tỉnh. Tuy nhiên, một số nội dung của Quy chế dân chủ được xây dựng chưa đảm bảo nội dung theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể:

+ Tại Điều 5 mục 1 của Quy chế, còn thiếu nội dung “Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ hàng hàng quý”.

+ Tại Điều 9 mục 1 của Quy chế, còn thiếu nội dung “Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong cơ quan, đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm”.

+ Tại mục 1 của Quy chế, đơn vị xây dựng còn thiếu khoản 8,9,10 Điều 4 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

+ Tại mục 2 của Quy chế, đơn vị xây dựng thiếu khoản 1,5 Điều 6 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

C.N
3
THÉT
ULIC
A.V.N

+ Tại Điều 12 mục 2 của Quy chế, đơn vị xây dựng căn cứ áp dụng văn bản quy phạm không còn hiệu lực pháp luật (Pháp lệnh cán bộ, viên chức).

+ Tại khoản 3 Điều 15 mục 3 của Quy chế, đơn vị xây dựng thiếu nội dung “tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán”.

+ Tại khoản 4 Điều 15 mục 3 của Quy chế, đơn vị xây dựng thiếu nội dung “đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị”.

+ Tại khoản 5 Điều 15 mục 3 của Quy chế, đơn vị xây dựng thiếu nội dung “bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật” được quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

+ Tại khoản 6 Điều 15 mục 3 của Quy chế, về Những việc cán bộ, viên chức phải được biết, đơn vị xây dựng thiếu nội dung “Kết quả thanh tra, kiểm tra”.

+ Tại Điều 15 mục 3 của Quy chế, về Những việc cán bộ, viên chức phải được biết, đơn vị xây dựng thiếu nội dung tại khoản 8,9 Điều 7 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

+ Tại Điều số 16, mục số 3 của Quy chế, đơn vị xây dựng thiếu nội dung thời gian công khai.

4.1.2. Việc tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ và hội nghị cán bộ, công chức, viên chức: Đơn vị có tổ chức họp giao ban hàng tháng, sơ kết 6 tháng đầu năm và hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới. Tuy nhiên, đơn vị không tổ chức họp giao ban quý 1,2,3,4 và tháng 8 theo Quy chế làm việc đã ban hành.

4.1.3. Việc tổ chức đánh giá định kỳ đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý: Đơn vị có tổ chức đánh giá định kỳ hàng tháng, hàng năm đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đúng theo trình tự, thủ tục quy định.

4.1.4. Việc thực hiện và thông báo công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết những việc phải công khai: Đơn vị có thông báo công khai theo các nội dung tại Điều 7 thông qua một số hình thức công khai quy định tại điểm d Điều 8 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP

4.1.5. Việc ban hành quy chế quản lý trang thiết bị làm việc trong đơn vị nhằm bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp: Đơn vị có ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định.

4.2. Việc thực hiện quy định những việc phải công khai để công chức, viên chức, người lao động biết: Đơn vị thực hiện đúng theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.

4.3. Việc thực hiện quy định những việc cán bộ, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu đơn vị quyết định: Đơn vị thực hiện những việc CBCCVC tham gia ý kiến theo các nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP. Viên chức,

người lao động của đơn vị thực hiện hình thức tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với người đứng đầu đơn vị; thông qua hội nghị CBCCVC của đơn vị theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

4.4. Việc cán bộ, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra: Đơn vị không cung cấp được cho Đoàn thanh tra các tài liệu minh chứng (kế hoạch, biên bản và báo cáo) việc Thanh tra nhân dân của đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát các nội dung thuộc phạm vi giám sát của đại diện Thanh tra nhân dân theo quy định tại Điều 11 Nghị định 04/2015/NĐ-CP.

4.5. Việc thực hiện chế độ báo cáo Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị: Đơn vị có thực hiện báo cáo định kỳ theo đúng quy định.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Ưu điểm

Về cơ bản, thủ trưởng đơn vị triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị, cụ thể:

1.1. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng: Đơn vị xây dựng kế hoạch và chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng đúng quy định. Cơ bản thực hiện đúng quy định về công khai, minh bạch trong mua sắm công; công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách Nhà nước; công khai, minh bạch về kê khai tài sản và thu nhập; xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản; thực hiện cải cách hành chính,...

1.2. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Đơn vị xây dựng Kế hoạch về THTK, CLP năm 2020 xác định được những nhiệm vụ trọng tâm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên. Trong kỳ thanh tra đã thực hiện tốt công tác THTKCLP, số kinh phí chi thường xuyên tiết kiệm được đạt vượt mức cao so với Kế hoạch. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định.

1.3. Về thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị

- Đơn vị xây dựng kế hoạch và chế độ báo cáo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động đúng quy định. Thủ trưởng đơn vị về cơ bản thực hiện đúng quy định về vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc thực hiện công khai, minh bạch trong giải quyết, xử lý công việc; triển khai thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của đơn vị đã ban hành nhằm bảo đảm quản lý tài sản thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; ban hành, công khai và triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

- Về cơ bản, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động đúng quy định, cụ thể như: Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức tổng kết hoạt động năm 2020; thực hiện công khai, minh bạch trong giải quyết, xử lý công việc; trong công tác tổ chức cán bộ về bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, nâng lương, khen thưởng, các chính sách về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thực hiện công tác đánh giá công chức, viên chức; thực hiện những việc phải công khai để công chức, viên chức, người lao động biết; những việc công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu đơn vị quyết định.

VIỆN
HAO
H
INH

2. Hạn chế

2.1. Về công tác phòng, chống tham nhũng

Đơn vị thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý I, II năm 2020 chưa đúng biểu mẫu theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

2.2. Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị

- Đơn vị xây dựng Quy chế dân chủ trong hoạt động còn thiếu nhiều nội dung theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP; được nêu chi tiết tại mục 4.1.1 phần II Kết luận thanh tra.

- Đơn vị chưa rà soát kịp thời văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khi ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động và Quy chế phối hợp hoạt động giữa thủ trưởng đơn vị và BCH Công đoàn, dẫn đến việc hai văn bản này được xây dựng căn cứ trên văn bản quy phạm pháp luật không còn hiệu lực.

- Đơn vị không tổ chức họp giao ban định kỳ đầy đủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

- Thanh tra nhân dân của đơn vị không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giám sát theo phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân về những việc công chức, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra.

3. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân về những hạn chế, thiếu sót

- Trách nhiệm thủ trưởng đối với những hạn chế, thiếu sót trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị trong kỳ thanh tra thuộc về ông Nguyễn Thanh Liêm - Phó Giám đốc phụ trách Bảo tàng tỉnh.

- Viên chức phụ trách kế toán của đơn vị tham mưu lãnh đạo đơn vị thực hiện báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi quý I, II chưa đúng biểu mẫu theo quy định của Bộ Tài chính.

- Trưởng phòng hành chính - Tổ chức - Tổng hợp và viên chức có liên quan chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu về các nội dung:

+ Chưa rà soát, bổ sung, thay thế kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động giữa thủ trưởng đơn vị và BCH Công đoàn, Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

+ Xây dựng Quy chế dân chủ còn thiếu một số nội dung theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

+ Không tổ chức họp giao ban định kỳ đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015.

- Viên chức phụ trách Thanh tra nhân dân chịu trách nhiệm về việc không thực hiện đầy đủ nhiệm vụ giám sát theo phạm vi giám sát của Ban thanh tra nhân dân.

IV. Biện pháp xử lý

1. Yêu cầu Giám đốc Bảo tàng tỉnh

Triển khai thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện Kết luận thanh

tra: Xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, thiếu sót; xác định nguyên nhân, trách nhiệm cụ thể của từng cá nhân, tập thể có liên quan; chỉ đạo kiểm điểm, khắc phục, chấn chỉnh kịp thời những hạn chế, thiếu sót tại mục 2 phần III Kết luận thanh tra, cụ thể:

1.1. Về công tác phòng, chống tham nhũng

- Thực hiện biểu mẫu báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi theo đúng quy định của Bộ Tài chính.

- Áp dụng đúng văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành là Nghị định số 04/2015/NĐ-CP làm căn cứ xây dựng Quy chế phối hợp hoạt động giữa thủ trưởng đơn vị và BCH Công đoàn bộ phận và Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

1.2. Về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị

Điều chỉnh, bổ sung, triển khai thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa thủ trưởng đơn vị và BCH Công đoàn bộ phận; Quy chế dân chủ trong hoạt động đúng quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP.

1.3. Thực hiện công khai và báo cáo việc thực hiện Kết luận thanh tra

- Niêm yết công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện Kết luận thanh tra; thời gian báo cáo chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày đơn vị kết thúc niêm yết công khai Kết luận thanh tra.

2. Giao Chánh Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị tại Bảo tàng tỉnh từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020. Yêu cầu Giám đốc Bảo tàng tỉnh và các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kết luận thanh tra. *ML*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Bảo tàng tỉnh (t/h);
- Lưu: VT, Đoàn TTr.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Tiên